Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Thượng — Phần 16

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

nói rõ nghiệp chướng mỗi năm đều tiêu bớt đi một ít. Nếu nghiệp chướng chẳng tiêu bớt thì cảnh giới chẳng thể hiện ra. Tôi chẳng phải là một người lợi căn, chỉ là một người căn tánh trung hạ, nghiệp chướng đang tiêu bớt từ từ, mỗi năm đều đang tiêu bớt nên cảnh giới mỗi năm đều chẳng giống nhau. Tự mình tôi biết được, người thường nghe tôi giảng cũng biết, họ có thể nghe biết được. Tôi giảng kinh chẳng có bút ký, chẳng ghi chép bài giảng. Tài liệu của cổ đức tôi có xem qua, tôi dành ra một số thời gian để xem kỹ càng, họ cung cấp cho tôi một số tài liệu tham khảo. Nhưng lúc giảng, tôi chẳng giảng y theo lời văn của họ. Nếu y theo chú giải của họ để giảng thì sẽ chẳng khế cơ. Họ là người ở thời đại xa xưa, đối diện với thính chúng, quán chúng thời đó, còn tâm con người, xã hội hiện đại hoàn toàn khác biệt với lúc trước. Thế nên chúng ta đọc tài liệu của người xưa là nhằm khải phát trí huệ của mình, chỉ có thể tham khảo. Chúng ta phải có khả năng quán sát căn cơ của đại chúng hiện nay, sau đó mới có thể làm được việc thuyết pháp ứng cơ, thực sự có thể giúp đỡ, đem lại thọ dụng thực sự cho họ. Hóa giải kiếp nạn, làm được xã hội hòa mục, an định, phồn vinh, người ta ai nấy đều có thể sống cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, đây là mục đích của sự học Phật hiện nay. Trong nhà Phật đích thật là có cầu ắt ứng, cầu làm Phật còn được huống chi những thứ khác. Làm Phật là khó nhất, làm Phật cũng có thể cầu được thì những thứ vinh hoa phú quý trong thế gian đều là việc nhỏ nhoi như lông gà, vỏ tỏi, đâu có lý nào mà cầu chẳng được! Chúng ta phải có lòng tin. Nếu bạn muốn có cầu ắt ứng thì chẳng có gì khác ngoài việc tiêu nghiệp chướng. Lời dạy này của đại sư Chương Gia, tôi ghi nhớ suốt đời, y giáo phụng hành.

Nhược ngộ ẩm thực vô độ giả, thuyết cơ khát yết bệnh báo. (Nếu gặp kẻ ăn uống vô độ, thì dạy quả báo đói, khát, cổ họng đau đớn.)

Câu này dễ hiểu, tham ăn. Hiện nay có rất nhiều bệnh quái gở trong xã hội lúc trước chưa từng nghe qua, bệnh từ đâu đến vậy? Ngạn ngữ nói rất hay: “Bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra”. Khẩu nghiệp kể phía trước, sẽ tạo ra họa hại, tai họa đều phát sanh từ khẩu nghiệp mà ra. Tật bệnh đều từ việc ăn uống, bệnh từ miệng vào. Lần này tôi ở Hương Cảng, có một đồng tu nói với tôi, ông nói đây là chuyện có thật ở Hương Cảng. Đây là tin tức trong xã hội, mọi người đều biết. Mấy năm trước có

Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 13 333

hai mẹ con người đó rất thích ăn đồ biển, mỗi ngày đến eo biển đều mua đồ sống, chẳng phải là họ tự mình bắt, họ mua đồ sống về tự nấu ăn. Đến già thì người mẹ này bị một bệnh [kỳ lạ], khi phát bệnh thì nói: “Nước rất lớn, đi đến đâu cũng là cát bùn, cứ bò tới bò lui trong phòng, giống như đang trèo lên bờ”, giống như những loại hải sản vậy. Sau này lở loét trên khắp thân mình xong rồi chết đi. Sau khi người mẹ chết, người con gái cũng bị bệnh giống vậy, qua một thời gian chẳng có cách chi chữa khỏi nên đi khắp nơi cầu thần, coi bói, và gặp một vị pháp sư. Pháp sư nói với cô: “Đây là quả báo cả đời cô sát sanh, ăn đồ biển sống”, phải mau sám hối, dạy cho cô phóng sanh, ăn

chay. Lúc đó cô bèn làm theo nhưng chẳng kịp nữa, vẫn phải chết. Bạn bè thân quyến của cô thấy vậy nên đều ăn chay trường, chẳng dám ăn những đồ biển này nữa. Đây là chuyện có thật, lúc chết giống như hình tướng những hải sản dưới biển vậy, quả báo rành rành hiện trước mắt cho bạn coi. Tuy là một tin tức trong xã hội, tôi thấy những tiệm bán hải sản ở Hương Cảng vẫn ngồi đầy khách, thật đúng là "ương ngạnh khó giáo hóa". Bồ Tát gặp những chuyện như vậy, hiện nay nên đem nó đóng thành phim điện ảnh, cho chiếu khắp nơi. Nên dán vài tấm nói rõ những quả báo này trong tiệm bán đồ biển, để cho mọi người xem, thật rất đáng sợ! Kiếp đao binh trong thế gian từ đâu đến? Chính là từ việc ăn thịt của chúng sanh đấy. Hiện nay mọi người ai nấy đều chú trọng thân thể khỏe mạnh, muốn thân thể được khỏe mạnh thì tốt nhất là ăn chay, trong việc ăn chay tốt nhất là ăn rau cải sống. Hiện nay tôi ăn rau cải sống, đã ăn cả hai tháng nay nên mọi người thấy tôi rất ốm, đã ốm bớt đi. Tôi nói với họ thân thể chẳng khỏe, công việc giao tiếp quá nhiều, tốt nhất đừng kiếm chuyện gặp tôi. Nhưng trên thực tế là đang thay đổi đời sống, lần thứ nhất tôi thay đổi là lúc bắt đầu ăn chay trường, lúc đó thân thể ốm, đại khái hai ba năm sau đó thì thân thể khôi phục lại bình thường. Bây giờ làm một sự thay đổi lần thứ nhì, ăn rau cải sống, cả hơn hai tháng tôi chẳng ăn cơm, toàn ăn rau cải. Buổi sáng ăn một chén cháo, ăn hai cuộn rau, một chén canh. Hôm nay chúng ta có làm [món này] không? Nếu có làm, hãy mang vài cuộn, chúng ta đem đến phòng ăn mời lão hòa thượng dùng. Chẳng có dầu, chẳng có muối, hoàn toàn là rau cải sống. Tôi thường nghĩ, bạn coi bò, dê ăn cỏ, thân thể của nó cường tráng như vậy, chúng nó chẳng ăn dầu, muối, càng nghĩ càng có lý. Các bạn đồng tu giới thiệu cho tôi, sau khi ăn hơn hai tháng, ăn rất ngon lành, dễ chịu, đích thật có ích lợi. Chúng ta phải chú ý việc ăn uống, đặc biệt là việc ăn uống hiện

đại. Tâm người hiện đại chẳng tốt, những địa phương khác thì tôi không biết còn tình hình ở Đài Loan thì tôi biết, đồ ăn nuôi heo toàn là thuốc hóa học, thúc giục rút ngắn thời gian sanh trưởng của heo, làm cho heo lớn lên nhanh chóng, sau sáu tháng bèn giết lấy thịt. Cho nên trong thịt heo đều là các độc tố, chẳng bình thường. Nói thêm, hồi trước gia súc đều được nuôi bên ngoài, lúc chưa làm thịt thì đời sống của nó rất tự do, tự tại, tâm tình của chúng nó rất thoải mái vui vẻ. Hiện nay những loài súc sanh này, vừa sanh ra liền bị nhốt trong lồng, cũng giống như ở tù vậy, bị tù chung thân mãi cho đến khi bị giết làm thịt. Bạn nói tâm tình của chúng nó như thế nào? Trong thịt của nó tràn đầy chất độc, người ta ăn vào làm sao không sanh bệnh cho được? Sanh ra những bệnh kỳ quái. Hiện nay ăn chay cũng phiền phức, rau cải cũng có thuốc, nghe nói gạo cũng có chất hóa học gì trong đó nên hạt gạo trông rất đẹp đẽ, đều có độc tố, đúng như trong kinh có nói: "Uống khổ, ăn độc", ngày nay chúng ta sống cuộc đời như thế đó. Nhà nông chúng ta ở Đài Loan, họ ăn rau cải tự mình trồng, tách rời với những rau cải dành để bán; họ nói rau cải dành để bán không ăn được, có chất độc, họ biết nên rau cải có chất độc thì bán cho người ta ăn. Gạo cũng vậy, gạo của họ ăn là gạo trồng riêng ra, còn gạo để bán là loại trồng riêng, đều tách rời ra. Họ bán những thức có độc này cho người khác, bản thân của họ cũng sẽ chẳng tránh khỏi bị chất độc làm hại, vì tâm họ chẳng thiện. Ngày nay chúng ta cũng phải nói là có duyên, gặp được đồng tu giới

thiệu mới biết xú dưỡng68 có thể hóa giải thuốc trừ sâu. Nên những rau cải chúng ta ăn hiện nay đều được xử lý bằng xú dưỡng, phân giải những chất có độc trong rau cải, cho nên đồ ăn sạch sẽ hơn đồ ở ngoài. Việc này có thể đẩy mạnh rộng rãi, tôi muốn tìm công xưởng chế tạo máy móc này, hy vọng nó có thể sản xuất hàng loạt, chúng ta tìm cách để giúp họ truyền bá, giới thiệu. Có thức ăn khang kiện, tâm lý thanh tịnh, tâm lý từ bi, thân tâm khỏe mạnh, chẳng có một pháp nào không phải là Phật pháp, pháp nào cũng đều là Phật pháp. Tốt lắm, hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây.

Tập 14 (Số 14-12-14)

Xin mở kinh, Khoa Chú quyển thượng, trang một trăm sáu mươi bảy, xin xem kinh văn:

68 Xú dưỡng là khí ozon, ozone, O3

Nhược ngộ điền lạp tứ tình giả, thuyết kinh cuồng táng mạng báo.
(Nếu gặp kẻ săn bắn buông lung thì dạy rõ quả báo kinh cuồng, mất mạng.)

Câu kinh này, hồi trước, khi tôi đọc kinh này có cảm xúc rất sâu. “Điền lạp” tức là săn bắn, “tứ tình” là buông lung, mặc sức giết hại hết thảy chúng sanh. Phạm vi bao gồm vô cùng rộng rãi, chẳng kể dùng cách thức gì, có thể nói là phương pháp rất nhiều, mục đích đều nhằm để bắt dã thú. Săn bắn hoặc dùng lưới, thời xưa dùng cung tên, ngày nay thì dùng súng, số lượng chúng sanh bị giết hại cũng còn có hạn. Nhưng chúng tôi đi bắt cá, phần lớn người ta bắt cá dùng lưới, một mẻ lưới phóng ra cũng vẫn có hạn. Ngày xưa chúng tôi làm việc này bằng cách quá độc ác, chúng tôi dùng thuốc nổ TNT để bắt cá, sau khi thuốc nổ xong, cá chết cả ngàn, cả vạn con, chúng chẳng phải bị nổ chết mà vì chấn động chết. Tôi đi theo cha tôi săn bắn hết ba năm, tôi nhớ năm đó tôi mười sáu, mười bảy, mười tám tuổi. Đọc đoạn kinh này xong [nhớ lại] báo ứng của cha tôi chính là như vậy. Ông mất năm bốn mươi lăm tuổi, lúc mất là kinh cuồng mất mạng, tôi nhìn thấy tận mắt, đó là quả báo ngay trong đời này. Lúc ông phát bệnh lên thì trở thành điên cuồng, người ốm nhom đến da bọc xương, [nhưng] sức lực rất mạnh mẽ, mạnh đến mấy người cũng cản không nổi. Khi gặp chỗ có nước thì lao đầu xuống nước, khi gặp núi thì cắm đầu chạy lên núi, do vậy tôi cho rằng đây là quả báo của việc săn bắn. Tôi đọc đoạn kinh này xong bèn phát tâm ăn chay, biết được sát nghiệp quá nặng, đích thân trải qua nên cảm xúc vô cùng sâu đậm. Sau đó thấy những gì nói trong Phật pháp, hết thảy chúng sanh vô thỉ kiếp đến nay nhân quả tuần hoàn, trong kinh nói “nhân mạn bất đoạn” (dây dưa không dứt), nhiều đời nhiều kiếp báo đền lẫn nhau dây dưa mãi chẳng dứt. Tuy là tạo tội nghiệp vì vô tri, chẳng biết, nhưng không thể nói vì chẳng biết thì không có quả báo, chẳng biết vẫn có quả báo như thường. Nếu sau khi học Phật, đã hiểu những đạo lý này xong mà vẫn tạo tác thì phạm hai tội, tức là thêm tội phá giới. Giới luật căn bản trong năm giới có cấm sát sanh, đây là giới sát sanh, lại thêm một tội phá giới nữa. Chẳng học Phật, chẳng nghe đến Phật pháp, sát sanh là “tánh tội”, chẳng kể là bạn có thọ giới hay không đều là có tội. Chúng ta biết được quả báo đáng sợ thì nhất định sẽ chẳng dám làm những việc này. Tôi học

Phật và biết được đạo lý này xong bèn ăn chay trường, phóng sanh. Cả đời này tôi làm những chuyện thường gọi là tu phước, tôi chỉ làm ba việc: Phóng sanh, in kinh, giúp đỡ bệnh khổ. Tôi chẳng có phước báo, khả năng tiền bạc vô cùng có hạn, có một chút [tiền] cúng dường, tôi làm những chuyện gì? Phóng sanh, quyên tặng cho bệnh viện, làm tiền thuốc men cho người nghèo, thứ ba là in kinh bố thí. Những chuyện khác tôi đều chẳng làm. Tự mình tôi không chủ trương xây đạo tràng, thế nên cũng có quả báo, chẳng có chỗ ở, cả đời ở nhờ đạo tràng của người khác, cũng rất tốt, tự mình chẳng có đạo tràng. Nguyên nhân thực tế là phước báo của mình quá nhỏ, làm chuyện tốt nhỏ, làm công đức ít, xây một đạo tràng cần phải có phước báo lớn, tôi chẳng có phước báo lớn như vậy. Lúc chưa học Phật, tạo tội nghiệp quá nặng, thời còn làm học sinh [đã phạm tội] làm thân Phật ra máu, tôi đã kể cho các bạn rồi, đã tạo tội nghiệp đọa địa ngục A Tỳ; săn bắn cũng là tội báo địa ngục A Tỳ. Thế nên lúc trước người ta nói tôi đoản mạng, ngay cả Phật Sống Cam Châu cũng nói tôi đoản mạng, chẳng có phước báo; người thì rất thông minh, có một chút trí huệ nhỏ, nhưng đáng tiếc là chẳng có phước báo, đoản mạng. Ngài nói với tôi, tôi nhìn nhận, tôi tin tưởng, lúc trước tạo tội nghiệp nên phải chịu những quả báo này, đáng phải nhận số mạng như vậy, còn nói gì được nữa? Thế nên tôi cũng chẳng oán trời, chẳng trách người. Phật Sống Cam Châu nói với tôi, Ngài nói: “Những năm gần đây ông giảng kinh thuyết pháp, công đức ấy rất lớn!”. Ngài nói: “Không những ông có phước báo mà còn rất trường thọ”. Ngài Cam Châu nói những lời này với tôi, năm sau thì Ngài vãng sanh. Ngài là bạn cũ, là bạn đồng tu cũ của tôi.

Nhược ngộ bội nghịch phụ mẫu giả, thuyết thiên địa tai sát báo.
(Nếu gặp kẻ ngỗ nghịch với cha mẹ thì dạy rõ quả báo trời đất đánh chết.)

Việc này là chẳng hiếu cha mẹ, không những không hiếu thuận mà còn phản nghịch cha mẹ, làm thương tổn cha mẹ bằng lời nói và hành động. Thời xưa cũng có nhưng còn ít; hiện nay thì rất nhiều. Lúc trước khi tôi còn đi học ở Đài Trung, thầy Lý kể cho chúng tôi một câu chuyện, đây là chuyện thật đời Thanh. Lúc nói cách nay cũng lâu, lúc đó Ngài nói ra địa danh bây giờ tôi chẳng nhớ rõ. Đời Thanh trước kia có một đứa con giết cha, đây là [tội] bội nghịch cha mẹ. Lúc ấy triều đình

nhà Thanh hạ lịnh, tri huyện ở địa phương ấy tức là huyện trưởng bị cách chức, còn phải ngồi tù, phán tội phải ở tù. Tại sao? Quan địa phương chẳng dạy dân chúng đàng hoàng, đây là vì họ chẳng làm tròn trách nhiệm, thế nên người đứng đầu ở địa phương ấy phải bị cách chức, tra hỏi. Tuần Phủ, tức là chức tương đương như tỉnh trưởng bây giờ, ghi chép tội trạng, xử phạt thật nặng. Quư vị là quan viên địa phương, quan địa phương được gọi là Phụ Mẫu Quan, quý vị làm sao dạy người ta làm như vậy? Xử phạt như vậy còn chưa đủ, còn phạt thêm nữa, thành quách khi trước đều có tường bọc xung quanh thành, vạt bớt một góc thành để nói địa phương ấy có một người đại bất hiếu như vậy, đó là sự sỉ nhục của toàn địa phương ấy, là vạt bớt một góc thành. Nói

“trước kia hoàng đế chuyên chế”, hoàng đế thực sự chịu trách nhiệm, chứ không phải là không chịu trách nhiệm. Ông ta giao trách nhiệm cho quan viên địa phương, thị trưởng thay thế ông ta lãnh trách nhiệm giữ gìn phong tục tốt lành, phải giáo hóa, thực hiện cho tốt. Hiện nay tin tức trên báo chí thường đăng tải ai chịu trách nhiệm? Chẳng có người chịu trách nhiệm. Dân chủ, mọi người đều làm chủ, mọi người làm chủ [nhưng] mọi người chẳng chịu trách nhiệm, cứ đẩy trách nhiệm cho người khác thì xã hội này làm sao tốt được? Lúc trước pháp sư Diễn Bồi có một lần lại đây, Ngài hỏi tôi: “Pháp sư Tịnh Không, ông rốt cuộc là tán thành quân chủ hay là dân chủ?”. Tôi nói: “Tôi tán thành quân chủ”. Ngài nói đùa: “Ông lạc hậu rồi”. Tôi nói: “Tôi đâu có lạc hậu. Nếu so sánh kỹ quân chủ và dân chủ, quân chủ có nhiều điểm tốt hơn dân chủ. Quân chủ chịu trách nhiệm, còn dân chủ không chịu trách nhiệm”. Tôi nói lời này chẳng quá đáng, sự thật bày trước mắt. Ông vua muốn quyền lực của mình tiếp nối mãi tới đời sau nên ông ấy nhất định phải làm cho hoàn hảo; người tiếp ngôi của ông, thái tử kế vị, vua phải kiếm ông thầy ưu tú nhất để dạy dỗ, uốn nắn để cho thái tử nhận được sự giáo dục hoàn hảo nhất; biết thương yêu quốc gia, thương yêu nhân dân, biết cách đem lại phước lợi cho nhân dân thì chánh quyền của họ mới có thể duy trì, mới có thể truyền cho con cháu. Nếu ông vua làm không hoàn hảo thì chánh quyền của ông sẽ bị người khác đoạt mất, thế nên ông phải làm một cách kiêng dè, thận trọng. Dân chủ [thì ông tổng thống] được bầu lên làm bốn năm, bốn năm sau giao cho người khác nên ông ta chẳng suy tính kế sách lâu dài. Thời đại quân chủ, họ nghĩ đến kế lớn trăm năm, họ có thể nghĩ đến một trăm năm thì họ có thể duy trì một trăm năm, nếu họ nghĩ đến hai trăm năm thì họ có thể hưởng đến hai trăm năm. Họ không thể chỉ nghĩ đến vài

năm mà thôi, nếu chỉ nghĩ đến vài năm thì chánh quyền của họ không khỏi bị lật đổ. Chúng ta phải quan sát sự thật một cách khách quan. Ông Tôn Trung Sơn lật đổ chế độ chuyên chế, xây dựng cộng hòa, lý tưởng của ông thật là vô cùng tốt đẹp, tiếc là thọ mạng quá ngắn, ý tưởng và quan điểm của ông ta tuyên dương chẳng đủ. Ông xây dựng một chánh đảng, dùng chánh đảng này để thay thế cho một gia tộc, lý tưởng và quan niệm của ông là như vậy. Tập hợp ưu điểm của quân chủ và dân chủ, tránh được khuyết điểm của quân chủ và dân chủ, tôi rất kính ngưỡng, khâm phục ông Tôn. Ông lập một đảng chuyên chánh, trong đảng đó đều do dân chủ tuyển chọn ra, nhưng chuyên chánh có cái hay của quân chủ. Ông chọn những ưu điểm trong nước và ngoài nước, xưa và nay, lược bỏ khuyết điểm, dùng phương pháp này để trị quốc. Đế vương đời xưa [có hình thức] là gia tộc, một gia tộc này xúm lại cai trị quốc gia; hiện nay xây dựng một chánh đảng, là muốn những nhân tài có trí huệ trên toàn quốc hợp lại với nhau để cai trị một quốc gia, dùng phương pháp này để thay thế một gia tộc. Cách suy nghĩ này rất hay, chẳng phải là chánh trị nhiều đảng. Cách suy nghĩ rất tốt, đáng tiếc là chẳng làm nổi, người hiểu rõ lý tưởng và quan niệm này chẳng nhiều. Tại sao chẳng thể phát huy rộng rãi lý tưởng và quan niệm này? Truy tìm đến nguồn gốc vẫn là một câu: Chẳng đọc sách thánh hiền. Nếu có thể dùng tinh thần giáo dục truyền thống sẵn có của Trung Quốc, lý tưởng và quan niệm này của ông có thể xây dựng được gốc rễ vững chắc, đó thật là điều may mắn của quốc gia, dân tộc. Thế nên chúng ta xem xét

vấn đề phải nhìn sâu, nhìn xa, phải có nhãn quan của lịch sử. Người Trung Quốc nói "sử thật" (sự thật rút tỉa từ lịch sử), kinh luận là học vấn, lịch sử là kiến thức, thì bạn mới có thể hiểu đại khái chân tướng sự thật của vũ trụ nhân sinh, mới có thể tránh khỏi rất nhiều sai lầm, thực sự vì nhân dân, vì quốc gia, vì chúng sanh tìm cầu hạnh phúc, như vậy mới là người có trí, có nhân từ. Kinh điển Phật giáo có thể nói là điển tịch trí huệ rốt ráo viên mãn, người có thể hiểu rõ càng ít hơn. Tại sao chẳng thể lý giải? Nhất định phải đào thải sạch sẽ những thói hư tật xấu, tham-sân-si-mạn, thì mới có thể lý giải, việc này quá khó đi thôi! Có phàm phu nào chẳng có tham-sân-si? Nhà Nho hiểu rõ đạo lý này, hy vọng bạn có thể khắc phục, đè nén thì được rồi, họ chẳng kêu bạn đoạn dứt. Mục đích Phật pháp là dạy cho bạn siêu việt tam giới, muốn siêu việt tam giới nếu không đoạn dứt thì không làm nổi. Nhà Nho chẳng siêu việt tam giới, nói cách khác, chỉ giảng đến nhân, thiên. Thiên vẫn là cõi trời Dục Giới,

còn chưa tới cõi Sắc Giới, còn chưa đoạn dứt Dục, chỉ dạy bạn khống chế Dục, chẳng để cho Dục tăng trưởng. Có bao nhiêu đó thôi, đừng để cho nó tăng thêm, họ dạy như vậy. Mục đích của Phật pháp là phải siêu việt tam giới, muốn siêu việt tam giới thì nhất định phải đoạn dứt. Chúng ta hiểu rõ duy chỉ có đoạn dứt phiền não thì trí huệ Bát Nhã vốn sẵn có trong tự tánh mới có thể hiện tiền, nếu chẳng đoạn dứt phiền não thì chắc chắn [trí huệ] chẳng thể hiện tiền. Phật nói: "Hết thảy chúng sanh đều có đủ trí huệ đức tướng của Như Lai", cho nên hết thảy chúng sanh cùng chư Phật Như lai chẳng khác nhau. Tại sao hiện nay trên hình thức lại có sai khác lớn lao như vậy? Trí huệ đức tướng của chúng ta có chướng ngại, Phật chẳng có chướng ngại. Chướng ngại là gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, ba chướng ngại to lớn này. Thế nên chúng ta vốn có sẵn trí huệ cứu cánh viên mãn, [bây giờ] trí huệ chẳng còn nữa, trí huệ biến thành phiền não; vốn là chẳng sanh chẳng diệt, cảnh giới đại Niết Bàn, đại Niết Bàn biến thành sanh tử luân hồi, bạn nói có oan uổng hay không! Vốn có sẵn phước đức viên mãn, hiện nay phước đức biến thành nghiệp chướng, sống những ngày tháng đau khổ đều do chẳng thể đào thải những lớp chướng ngại này. Thế nên lời đức Phật dạy chúng ta là lời tốt, lời thật, dạy chúng ta "Diệt hết Tham Sân Si, siêng tu Giới Định Huệ", đây là một con đường sống sót, là một con đường thoát ly lục đạo luân hồi, con đường rộng lớn thoát lìa khổ hải. Những thứ nhân quả này, chúng ta đọc xong phải hiểu rõ, nhân gì sẽ tạo ra quả báo gì. "Thiên địa tai sát", bội nghịch cha mẹ, chịu những sự trừng phạt của pháp luật thế gian này là hoa báo, quả báo là ở địa ngục. Những bút ký của Trung Quốc ngày xưa ghi những chuyện này rất nhiều, trong Chánh Sử cũng có ghi chép, đều là sự thật, chẳng giả. Hiện nay người bội nghịch cha mẹ rất nhiều, hình như chẳng có quả báo, chư vị còn trẻ tuổi, hãy đợi thêm vài năm nữa coi, coi có quả báo hiện ra không? Đã tạo ra nhân thì chẳng thể nào không có quả báo. Câu phía sau này, chúng tôi đọc lên càng có cảm nhận sâu hơn.

Nhược ngộ thiêu sơn lâm mộc giả, thuyết cuồng mê thủ tử báo.
(Nếu gặp kẻ đốt núi rừng, cây cối thì dạy rõ quả báo cuồng mê đến chết.)

Lúc trước Tân Gia Ba bị nạn khói mù bao phủ, nghe nói Mã Lai Á, Indonesia, khắp nơi đều thiêu đốt rừng núi. Phải biết, trong hết thảy

tạo tác tội nghiệp, đốt rừng núi là tội nghiệp nặng nhất. Bạn nghĩ xem, một ngọn lửa đốt lên có bao nhiêu sanh linh phải mất mạng! Còn nhiều hơn săn bắn không biết gấp bao nhiêu lần. Chúng ta dùng phương pháp gì để săn bắn cũng chẳng hại nhiều chúng sanh bằng thiêu đốt rừng núi. Khi thiêu khu rừng này, số chúng sanh bị sát hại phải tính đến số triệu, trăm triệu, những động vật nhỏ này một con cũng chẳng chạy thoát. Thật ra tạo hết thảy tội nghiệp cũng chẳng nặng bằng việc này, đây là trọng giới sát sanh. “Cuồng mê thủ tử”, quả báo hiện đời là hoa báo, quả báo chắc chắn ở tại địa ngục A Tỳ. Thọ tội ở địa ngục A Tỳ, trong kinh nói là vô số kiếp. Vô số kiếp xong được thoát ra, tương lai phải đền mạng hết thảy những chúng sanh bị giết hại, không thể nói giết rồi thì xong chuyện, đọa địa ngục, thọ tội địa ngục xong thì hết chuyện, vậy thì quá tiện nghi cho bạn. Thiếu tiền phải trả tiền, thiếu mạng thì phải đền mạng, bạn nói nhân quả này đáng sợ bao nhiêu. Bạn giết một chúng sanh tương lai phải đền một mạng, giết hai thì phải đền hai mạng, bạn giết bao nhiêu thì tương lai phải đền bấy nhiêu mạng. Tu hành chứng quả cũng không tránh được, không thể nói tu hành chứng quả rồi thì hết chuyện, thì có thể thiếu nợ khỏi trả tiền, thiếu nợ mạng khỏi đền mạng, nếu vậy thì chẳng phải Phật pháp đã phá hoại định luật nhân quả rồi sao? Chư vị nên biết, đức Phật Thích Ca Mâu Ni thành Phật rồi vẫn còn phải chịu quả báo ba tháng ăn mã mạch (lúa mạch dành cho ngựa ăn). Bạn nghĩ xem nhân quả báo ứng, thành Phật rồi cũng chẳng thể tránh khỏi. Trong Cao Tăng Truyện các bạn thấy An Thế Cao, Ngài phải trả hai món nợ mạng ở Trung Quốc, đời trước ngộ sát người nên đời này cũng bị người ta ngộ sát, giết chết; chứng minh cho chúng ta nhân quả báo ứng tơ hào chẳng sai. Ngài là người đã chứng quả, người chứng quả tự mình rõ ràng, cam tâm tình nguyện trở lại để đền mạng, chịu cho người ta giết, chịu trả một cách rất vui vẻ vì nợ được thanh toán, đã trả dứt. Ngày nay nếu chúng ta nói bị người ta ăn cắp đồ, bị người ta giựt, bị người hại, trong kinh đức Phật dạy “hãy nghĩ như mình trả nợ”. Vì chúng ta không có trí huệ, chẳng có thần thông, chẳng biết chuyện quá khứ, trong tâm nghĩ trả nợ, vui vẻ chẳng có một tí gì oán hận. Bị người ta gạt, bị người ta hãm hại, phải nghĩ là mình trả nợ, món nợ này đến đây kết thúc. Nói thật ra chẳng phải là mình thiếu họ thì là họ thiếu mình, không phải là chuyện như vậy hay sao? Tôi thiếu họ, tốt lắm, tôi trả hết. Họ thiếu tôi, không cần nữa, đời sau đừng đòi nợ nữa, cứ đòi tới đòi lui, dây dưa chẳng dứt! Thiếu người ta thì trả họ, người ta thiếu thì không

cần đòi, đỡ mắc công, như vậy mới là cách làm có trí huệ, thông minh. Câu này không những chúng ta phải ghi nhớ, nên thường nói cho người khác nghe, giết hại sanh mạng chắc chắn là phải đền mạng. Bạn mồi lửa thiêu trụi rừng núi, bạn có biết bạn đã giết hại biết bao nhiêu sanh linh hay chăng? Có bao nhiêu con kiến, động vật ở dưới đất? Tương lai đọa vào cõi súc sanh để đền mạng chẳng bao giờ dứt. Trong một đời, những tội nghiệp tạo tác trong mấy chục năm ngắn ngủi, vô lượng kiếp cũng trả chẳng hết,

đáng sợ vô cùng. Trong đời này nếu chúng ta thực sự giác ngộ, thực sự có trí huệ, đời sống có gian khổ cách mấy cũng không sao cả, tuyệt đối chẳng được lợi dụng người ta mảy may. Nhất định phải giữ tâm tốt, làm việc tốt, tích đức tu thiện, đời này hết rồi, đời sau sanh đến chỗ tốt, đời sau nhất định sẽ không đọa vào tam ác đạo, đọa vào tam ác đạo thì dễ sợ lắm. Có thể có bạn đồng tu sẽ nói tôi đã tạo những tội nghiệp này thì phải làm sao? Bản thân tôi là một thí dụ rất tốt. Lúc nhỏ trẻ tuổi háo ăn, ăn thịt chúng sanh, thịt của gia súc nuôi trong nhà ăn không ngon, ăn thịt rừng ngon hơn nên ngày nào cũng đi săn bắn. Thế nên chiêu cảm báo ứng, quả báo đoản mạng; đoản mạng là quả báo hiện đời, quả báo tương lai là đọa địa ngục A Tỳ. Sau khi ra khỏi địa ngục A Tỳ thì phải trả từng món nợ một, bạn đã tạo ra nhân thì đâu có lý nào khỏi phải chịu quả báo? Nhưng Phật nói với chúng ta chỉ cần bạn còn một hơi thở thì bạn vẫn còn cơ hội được cứu. Tuy đã tạo tội nghiệp đọa địa ngục A Tỳ, Phật cũng còn cách cứu. Vấn đề là bạn có chịu tin hay không? Nếu bạn không tin thì bạn không có cách gì cứu được; nếu bạn chịu tin thì bạn vẫn được cứu. Phật dạy: “Sám trừ nghiệp chướng”, trong kinh chúng ta đọc đến vua A Xà Thế tạo tội ngũ nghịch, giết cha, giết mẹ, kết cấu với Đề Bà Đạt Đa phá hoại tăng đoàn, phá hòa hợp tăng, Đề Bà Đạt Đa làm thân Phật chảy máu, hai người ác này. Đến lúc lâm chung vua A Xà Thế mới giác ngộ biết được lúc trước đã tạo ra tội lỗi, biết sai rồi, hướng về Phật cầu sám hối. Phật dạy ông ta niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, ông dùng tâm chí thành, chân thành sám hối, sức mạnh của việc sám hối vượt hơn nghiệp lực, ông vãng sanh về Cực Lạc thế giới. Vả lại phẩm vị vãng sanh rất cao, Phật nói ông ta vãng sanh Thượng phẩm Trung sanh. Người học Phật chúng ta coi đến chỗ này không phục, tạo tội nặng như vậy thì Hạ Hạ phẩm vãng sanh đã là tốt quá rồi, làm sao có thể Thượng phẩm Trung sanh? Thế mới biết sức mạnh của việc sám hối chẳng thể nghĩ bàn. Một niệm quay trở lại thì người ấy là người chí thiện, thực sự là người thiện, ngạn ngữ chúng ta thường nói: “Lãng tử quay về, vàng

cũng chẳng chịu đổi”, ông ta thực sự đã quay về, được vậy thì siêu phàm nhập thánh. Siêu phàm nhập thánh, nói cho chư vị biết, thì sẽ chẳng thọ tội nghiệp ở địa ngục nữa, có thể tránh khỏi. Nợ có phải trả không? Vẫn phải trả. Làm thế nào trả? Bồ Tát thuyết pháp độ chúng sanh là trả nợ. Trong khi độ chúng sanh cũng gặp rất nhiều sự việc chẳng vừa ý, tất cả đều là để trả nợ. Giống như đức Phật Thích Ca, ở vào địa vị Như Lai độ chúng sanh, nhưng trong đồ chúng xuất gia của Ngài vẫn có Lục Quần tỳ-kheo, Đề Bà Đạt Đa, mỗi ngày đều nhiễu loạn, mỗi ngày đều gây rắc rối cho Ngài, đây là trả nợ, oán thân chủ nợ đời quá khứ. Thế nên năm xưa lúc đức Thế Tôn còn tại thế đã biểu diễn, làm gương cho chúng ta thấy, lão nhân gia Ngài đều chẳng tránh khỏi, chúng ta là pháp sư xuất gia hậu thế bị một số người phao tin đồn, kiếm chuyện, hủy báng, hãm hại, đây là chuyện thường thôi. Đời Minh, đại sư Hám Sơn còn phải ngồi tù mấy năm. Đại sư Thiền Tông Lục Tổ Huệ Năng phải lẩn trốn trong nhóm thợ săn hết mười lăm năm, Ngài chân chánh là Bồ Tát minh tâm kiến tánh, chẳng phải là người thường. Làm người thấp kém, người làm công trong nhóm thợ săn; nấu cơm, giặt quần áo, chăm sóc những người thợ săn này, thời gian chẳng ngắn, mười lăm năm. Chịu đựng sự oan khuất nhục nhã lớn dường ấy, đây là tội nghiệp đời trước, oán gia chủ nợ, bạn chẳng

thể nào không trả nợ được. Từ những chỗ này chúng ta tưởng tượng đến đức Phật trong kinh dạy những chân tướng sự thật này, nghiệp nhân quả báo tơ hào chẳng sai, đúng như lời nói "chẳng phải là không báo, mà là thời giờ chưa đến". Thời tiết nhân duyên cũng là nhân duyên quả báo thật phức tạp, một ngày nào đó sẽ gặp phải duyên này, có một ngày bạn phải thọ quả báo. Câu sau:

Nhược ngộ tiền hậu phụ mẫu ác độc giả, thuyết phản sanh tiên thát hiện thọ báo. (Nếu gặp kẻ làm cha mẹ trước hoặc cha mẹ sau mà độc ác, thì
dạy rõ quả báo sanh trở lại hiện đời bị roi vọt.)

Đây là trong thế gian chúng ta gọi là cha trước, mẹ kế, vì con cái chẳng phải con ruột nên thường ngược đãi. Hiện nay nó còn nhỏ, bạn ngược đãi nó, nó sẽ ghi hận trong lòng, tương lai khi bạn già, nó lớn lên rồi, thì sẽ báo thù, báo ứng hiện đời. Thế nên Phật dạy chúng ta một nguyên tắc chung, cương lĩnh chung, chúng ta phải ghi nhớ đừng kết oán

thù với hết thảy chúng sanh, đây là nguyên tắc cương lĩnh chung. Thà chịu bị người ta sỉ nhục, hãm hại, chúng ta nhất định không thể có một ý tưởng báo thù, đời này chúng ta mới có thể siêu việt Tam giới. Nếu có một ý niệm oán trời trách người, có một ý niệm oán hận, nói cách khác, thì bạn vẫn phải trôi lăn trong lục đạo y như cũ. Quan hệ của bạn đối với những oán thân chủ nợ này chẳng có cách gì thoát khỏi, cứ báo đền lẫn nhau từng đời từng kiếp, mỗi lần càng tàn khốc hơn lần trước, bạn tạo nên những tội nghiệp cực nặng này vô cùng dễ sợ. Nếu chư vị đọc nhiều kinh Đại Thừa thì lông tóc sẽ dựng đứng [vì sợ hãi]. Những tội nghiệp chúng ta đã tạo trong quá khứ chẳng những đời này, đời này chúng ta tự biết được, còn có đời quá khứ, những tội nghiệp tích lũy từ quá khứ vô thỉ còn kinh khủng nữa! Càng nghĩ càng dễ sợ, càng nghĩ mới biết sự việc này quan trọng, dễ sợ lắm! Bạn phải trôi lăn trong lục đạo, oán thân chủ nợ vô lượng vô biên, làm sao có ngày tháng sinh sống thoải mái được? Do đó chúng ta bình tĩnh quan sát thế gian này có người nào không đau khổ? Bất kể bạn ở trong thế gian này hưởng giàu sang đến mức nào, tuy bạn hưởng giàu sang, oán thân chủ nợ của bạn cũng vẫn vây quanh bạn, quan sát kỹ lưỡng thì thấy ngày tháng của họ chẳng thoải mái tí nào, chúng ta phải rõ ràng, phải minh bạch. Chúng ta gặp được Phật pháp nên mới tìm ra một con đường sống sót, một lối thoát, thoát khỏi sanh tử luân hồi, tạm thời thoát khỏi những oán thân chủ nợ này, chẳng phải là thoát khỏi vĩnh viễn, chỉ là tạm thời thoát khỏi. Sau khi thoát khỏi, chúng ta đến Tây Phương Cực Lạc thế giới, đến đó làm Bồ Tát, làm Phật, rồi mới quay trở lại để trả nợ. Trong kinh đức Phật nói rất rõ ràng "Phật chẳng độ người không có duyên", oán thân chủ nợ đối với tôi đều có duyên, tương lai tôi sẽ độ họ. Từ đây có thể biết oán thân chủ nợ nhiều cũng không phải là không tốt, cũng tốt, tương lai độ chúng sanh nhiều; quay trở lại giúp họ thành Phật, giúp họ cũng có thể thoát khỏi biển khổ, câu sau cùng:

Nhược ngộ võng bổ sanh sồ giả, thuyết cốt nhục phân ly báo. (Nếu
gặp kẻ đặt lưới, giăng bẫy để bắt các sinh vật còn non yếu thì dạy rõ quả báo cốt nhục

chia lìa.)

Đây cũng là việc tôi đích thân từng trải, tôi đã làm chuyện này, chịu báo ứng này. Trong đời tôi, người thân không thể đoàn tụ. Lúc mở

Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 14 344

quyển kinh này ra, tôi tạo cái nhân này, chịu quả báo này, vô cùng rõ ràng, thật là minh bạch, đích thân trải qua nên cảm thọ vô cùng sâu đậm. Xem tiếp đoạn sau:

Nhược ngộ hủy báng Tam Bảo giả, thuyết manh lung âm á báo.
(Nếu gặp kẻ hủy báng Tam Bảo thì dạy rõ quả báo đui, điếc, câm, ngọng.)

Những lời này đức Phật nói trong kinh đều là nói về hoa báo, quả báo là ở địa ngục. Chúng ta gộp câu dưới đây xem một lượt:

Ngược ngộ khinh pháp mạn giáo giả, thuyết vĩnh xử ác đạo báo.
(Nếu gặp kẻ khinh chê giáo pháp thì dạy rõ quả báo ở mãi trong ác đạo.) Chúng ta gộp hai câu này để giảng. Coi thường Phật pháp, chểnh mảng việc hoằng pháp, "Giáo" là hoằng pháp lợi sanh, dùng tâm khinh mạn đối với những chuyện này; nói cách khác, chẳng coi trọng. Tại sao lại có quả báo nặng nề như vậy? Từ Phật pháp chúng ta cũng có thể liên tưởng đến thế pháp, trong thế pháp thì giáo dục là căn bản, căn bản của hạnh phúc cá nhân, căn bản của gia đình mỹ mãn, căn bản của xã hội an định, căn bản của hòa bình thế giới; nếu bạn phá hủy căn bản thì thế gian này làm sao chẳng loạn cho được? Sự giáo học của nhà Nho nói thật ra, chánh sách, phương hướng, mục tiêu của giáo dục Trung Quốc là do Hán Võ Đế chế định. Quốc gia lấy chuyện này làm tông chỉ giáo học, mãi cho đến Mãn Thanh, triều đại không ngừng biến đổi nhưng chánh sách giáo học của Trung Quốc chẳng có thay đổi, suốt cả hai ngàn năm không thay đổi. Vào một lúc nào đó nếu quốc gia thực sự chấp hành, có thể làm thêm vài phần thì quốc thái dân an; nếu chẳng coi trọng thì thiên hạ đại loạn, có thể thấy chứng cớ rất rõ ràng trong lịch sử. Trong Học Ký có nói "Xây dựng đất nước, cai trị nhân dân, giáo học đứng hàng đầu", chẳng sai tí nào. Xây dựng một quốc gia, một chánh quyền, lãnh đạo nhân dân toàn quốc thì việc gì quan trọng nhất? Giáo dục, giáo học đứng đầu. Nếu khinh thường giáo, [khinh] mạn pháp thì vấn đề sẽ rất nghiêm trọng. Từ xưa đến nay Trung Quốc chẳng dùng pháp để trị quốc, người Tây phương hiện nay nói về pháp trị, người Trung Quốc chúng ta cao Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 14 345

minh hơn họ, người Trung Quốc dùng lễ trị. Từ xưa đến nay Trung Quốc nói về Đạo, Đức, Nhân, Nghĩa, Lễ, dùng năm thứ này để trị thiên hạ, trị quốc. "Lễ chi dụng, hòa vi quý", Phật pháp chúng ta nói về Lục Hòa kính, họ tuy không nói đến Lục Hòa, ít nhất thì họ cũng nói về Tam Hòa. Ngày nay chúng ta đến Bắc Kinh thăm viếng Cố Cung của triều nhà Thanh, cố cung này trải qua ba triều Nguyên, Minh, Thanh, hoàng đế của ba triều đại này đều ở nơi ấy, hơn bảy trăm năm. Ngôi kiến trúc chánh của cố cung, nhân gian chúng ta gọi là Kim Loan Điện, thật ra chẳng gọi là Kim Loan Điện, mà gọi là Thái Hòa Điện, nói đến Hòa. Phía sau Điện Thái Hòa là Điện Trung Hòa, sau nữa là Điện Bảo Hòa. Bạn nghĩ xem có ý nghĩa gì? Đế vương có trí huệ, thông minh, dùng Hạ để trị thiên

hạ. Ý nghĩa này sâu rộng vô cùng, cho nên họ có thể kéo dài hai trăm sáu mươi mấy năm, chẳng phải là không có đạo lý. Nếu những hoàng đế cuối triều Thanh như Từ Hy còn giữ nguyên lý nguyên tắc của tổ tiên thì ngày nay [có lẽ] vẫn còn là thiên hạ của triều nhà Thanh, vẫn còn đại Thanh quốc, làm sao có thể mất nước được? Vô cùng đáng tiếc, con cháu cuối đời đều quên hết giáo huấn của tổ tông, mặc tình phóng túng nên mới mất nước. Cho nên căn cứ trên nguyên lý và nguyên tắc của giáo dục Trung Quốc thì một triều đình xây dựng có thể kéo dài ngàn năm, muôn đời, chỉ cần bạn làm theo thì người dân ai nấy đều hưởng phước, chẳng nghĩ đến phải lật đổ chánh quyền. Tại sao? Chánh quyền quá tốt, chánh phủ quá tốt, được dân cả nước ủng hộ. Nếu bạn làm không được thỏa mãn, trái nghịch nhân tâm thì người dân mới tạo phản. Nếu bạn có thể thuận theo nhân tâm, có thể hết thảy đều yêu dân như con, hết thảy đều chiếu cố rất chu đáo, yêu mến họ, lo lắng cho họ, dốc hết tâm lực để chiếu cố đời sống của họ, làm sao không được nhân dân ủng hộ? Chánh quyền như vậy sẽ [duy trì] ngàn năm, muôn đời, là lẽ đương nhiên. Nếu bạn chẳng yêu nhân dân, bạn chà đạp nhân dân, chẳng bảo hộ nhân dân, chẳng lo cho sự sống còn của nhân dân thì nhân dân đương nhiên sẽ tạo phản. Lịch sử là một tấm gương sáng rõ ràng, kinh luận là học vấn, lịch sử là giám sử69, là chứng minh cho chúng ta. Giáo dục của nhà Phật đối với ảnh hưởng trị loạn trong xã hội Trung Quốc cũng vô cùng rõ ràng. Các triều đại Trung Quốc, triều đại nào hưng vượng nhất thì Phật pháp hưng thịnh, triều đại nào suy bại nhất thì Phật pháp cũng suy bại, trong ấy có nhân quả liên đới lẫn nhau. Tại 69 lịch sử là tấm gương để soi vào hầu học hỏi kinh nghiệm của tiền nhân nên gọi là “giám sử”. Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 14 346

sao lại có hiện tượng này? Phật pháp dạy người việc thiện. Phật pháp hưng vượng, nhân tâm lương thiện; Phật pháp suy bại, nói cách khác, người tin Phật ít, người thiện ít, tâm thiện ít thì người ác sẽ nhiều. Thế nên sau khi Phật pháp truyền đến Trung Quốc, những vua chúa các triều đại Trung Quốc chẳng có một ai không hết lòng nỗ lực để học tập, phát triển hoằng dương Phật pháp, giáo dục nhà Phật phổ biến đến nhân gian, tạo nên phong khí tốt đẹp trong xã hội. Người người đều biết nhân quả báo ứng thì khởi tâm động niệm tự nhiên biết thâu liễm, chẳng cần pháp luật. Đây tuyệt đối không phải là chánh sách ngu dân; tuyệt đối chẳng phải lường gạt lão bá tánh, trong ấy có chân lý, chân tướng sự thật. Câu kế tiếp:

Nhược ngộ phá dụng Thường Trụ giả, thuyết ức kiếp luân hồi địa ngục báo.
(Nếu gặp kẻ phá hoại của Thường Trụ thì dạy rõ quả báo ức kiếp
luân hồi nơi địa ngục.)

“Phá dụng Thường Trụ”, phía trước đã nói đây là thuộc về giới trộm cắp. Trộm vật thường trụ, trong kinh đức Phật nói tạo tội nặng gì Phật, Bồ Tát cũng có thể cứu, chỉ có trộm đồ thường trụ thì Phật không thể cứu. Nếu chúng ta phạm tội này thì phải làm sao? Tội này rất dễ phạm. Chúng ta trộm cắp, trộm vật của một người thì kết tội nhẹ, tương lai trả nợ thì chỉ trả một người. Nếu trộm đồ của quốc gia thì rất phiền phức, tương lai trả nợ thì phải trả hết những người trong nước đó, họ đều là chủ nợ. Tài vật của quốc gia từ đâu đến? Đến từ tiền thuế nhân dân đóng thuế. Thế nên người nào

cũng là chủ nhân, tương lai trả nợ thì bạn trả cho từng người. Trung Quốc có mười ba ức người, mười ba ức người này đều là chủ nợ của bạn, bạn phải trả nợ mệt nghỉ. Thường trụ trong nhà Phật càng ghê gớm hơn nữa, nhưng chư vị phải biết hiện nay sự thật chẳng phải vậy. Lúc trước tôi giảng kinh ở Đài Loan có một lão cư sĩ, cụ đã qua đời, vãng sanh nhiều năm rồi. Có một lần cụ đặc biệt mời tôi ăn cơm, chỉ mời một mình tôi, chỉ có hai người chúng tôi vào tiệm ăn. Tôi nói: Lão cư sĩ hôm nay mời tôi có chuyện gì không? Cụ nói: Tôi có một vấn đề rất nhức đầu muốn hỏi pháp sư. Tôi nói: Vấn đề gì? Cụ nói: Phá hòa hợp Tăng, ăn cắp đồ của Thường Trụ phải đọa địa ngục A Tỳ, vĩnh viễn chẳng thể thoát thân, phải làm sao đây? Nghe xong tôi cười và nói: Cụ ở

chỗ nào nhìn thấy phá hòa hợp Tăng, cụ thấy ở đâu? Tôi vừa hỏi như vậy, cụ suy nghĩ một lát rồi cũng đờ người ra. Tôi nói: Cả đời tôi đi giảng kinh thuyết pháp ở nhiều nơi, tôi chưa từng gặp Tăng Đoàn hòa hợp. Tại sao vậy? Người xuất gia đều ở đó cãi lộn, đấu tranh. Tôi nói: Cụ ở đâu tìm được một Tăng Đoàn hòa hợp? Vật thường trụ hiện nay là vật thường trụ gì? Chùa miếu đó là nhà của người đó, đó không phải là thập phương thường trụ, chúng ta đến nơi đó quải đơn70 cũng không được, họ chẳng cho phép, vậy thì đâu phải là vật thường trụ? Đó là nhà của người đó. Tôi vừa nói xong thì cụ ấy mới vỡ lẽ. Tôi nói: Việc phá hòa hợp Tăng đó chẳng phải là phá hòa hợp Tăng [theo đúng ý nghĩa], mà là phá nhà của người đó; trộm vật thường trụ là trộm vật trong nhà người đó, tội đó chẳng có nặng cho lắm. Có ba người, năm người trú trong chùa ấy thì tương lai trả nợ cho ba, năm người. Tôi nói: Cả đời tôi chưa từng gặp Tăng đoàn hòa hợp, chưa gặp đạo tràng thập phương thường trụ, chưa từng gặp. Lại nói Nếu cụ gặp thì nói cho tôi biết. Sau đó cụ suy nghĩ một lát cũng nói chưa từng gặp qua. Tôi nói: Vậy thì được rồi, chúng ta hãy dùng cơm. Thế nên hiện nay miếu gọi là miếu của con cháu, miếu nhỏ, đã biến chất rồi, chẳng phải thập phương thường trụ. Tương lai Cư Sĩ Lâm ở đây, Làng Di Đà xây xong, đó là thập phương thường trụ. Nếu trộm cắp đồ vật ở trong ấy thì kết tội cũng giống như đã nói trong kinh. Đạo tràng Cư Sĩ Lâm ở Tân Gia Ba tuy là do cư sĩ tại gia tạo dựng, nhưng đạo tràng này là thập phương thường trụ, bốn chúng đệ tử trong nhà Phật đều có thể quải đơn, đều sẽ không từ chối. Sau khi Làng Di Đà xây dựng xong thì còn thù thắng hơn nữa. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói với tôi, bất cứ người niệm Phật ở quốc gia, địa phương nào, người xuất gia cũng vậy, tại gia cũng vậy, chỉ cần xin được quyền cư trú hợp pháp ở Tân Gia Ba thì đạo tràng này đều sẽ cung ứng [chiếu cố]. Bạn ở đây thật thà niệm Phật, tứ sự cúng dường [đều đầy đủ], cúng dường cho đến khi bạn vãng sanh, đây là thường trụ, chân chánh là thập phương thường trụ. Cư Sĩ Lâm, các bạn xem trai đường ở tầng dưới, mỗi ngày ba bữa cung ứng theo lối ăn tiệc Lưu Thủy71, ăn cơm khỏi phải trả tiền, chẳng kể bạn tin Phật hay không tin Phật, bạn đến thì đều có cơm ăn. Thậm chí nếu bạn

70 còn gọi là Quải Tích, Quải Bát, nghĩa là một vị Tăng du phương hành cước, ôm y bát, hành lý vào xin ở nhờ trong Tăng Đường một tự viện nào đó. 71 Lưu Thủy là ông trưởng giả tiền thân của Phật Thích Ca trong kinh Kim Quang Minh, ông đãi khách rất thịnh soạn với tâm bình đẳng, ai tới cũng được đãi ăn như nhau, không phân biệt địa

vị tôn quý hay sang hèn, thân hay sơ. Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 14 348

báng Phật, hủy báng Phật pháp, khi bạn bước vào cửa thì cũng để cho bạn dùng cơm, tuyệt đối chẳng từ chối. Chúng tôi thấy ở Cư Sĩ Lâm có rất nhiều người theo đạo khác, đạo Cơ Đốc, đạo Thiên Chúa, người ở gần đây đều tới dùng cơm, đều cúng dường tất cả, cúng dường một cách bình đẳng, đây là thập phương thường trụ. Thế nên ở nơi đó mỗi ngày có [cung ứng] ba bữa ăn, bạn hãy ăn tự nhiên, nhưng bạn không thể lén lút lấy gạo, đồ ăn ở đó đem về nhà, như vậy thì rắc rối ghê lắm, sự kết tội ấy là thập phương thường trụ kết tội, chẳng thể được. Người ta mở tiệm ăn chay, quán chay, bạn vào trong đó ăn cắp thì tội đó rất nhỏ, chẳng sao cả. Cư Sĩ Lâm là thập phương thường trụ, sự kết tội ở đó sẽ rất nặng. Thế nên ngày nay chúng ta gặp được thập phương thường trụ thì thật chỉ có Cư Sĩ Lâm mà thôi. Họ chỉ có một điều kiện, bạn chân tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ thì bạn có thể thường trú ở đạo tràng ấy. Nhưng người hiện nay không thật thà, vì mục đích ngăn ngừa tệ đoan, có một số người giả vờ đến đó niệm Phật, tiếp nhận cúng dường thì chúng ta đã bị gạt, bị lừa rồi sao? Thế nên luật lệ ở đó là khi bạn đến Niệm Phật Đường để niệm Phật, những người cư trú ở đó phải điểm danh, liên tiếp ba lần không có mặt thì sẽ mời bạn rời khỏi, mời bạn đi khỏi, ở đó chẳng nhận cho bạn cư trú nữa. Bạn phải đến Niệm Phật Đường, một khóa cũng không thiếu thì thường trụ ở đó sẽ hoan nghinh, cúng dường bạn; bạn thực sự vì sanh tử, thực sự muốn thoát ra khỏi Tam giới, thực sự muốn cầu sanh Tịnh Độ, họ hoan hỷ cúng dường cho bạn, thế nên duyên này vô cùng thù thắng. Lúc chúng tôi giảng kinh Hoa Nghiêm đã có nói với chư vị, Tỳ Lô Giá Na Phật xây dựng Hoa Tạng thế giới, cúng dường và thành tựu cho những người tu hành; A Di Đà Phật xây dựng Cực Lạc thế giới giúp cho những người niệm Phật, thành tựu cho họ làm Phật. Ngày nay Cư Sĩ Lâm thành lập đạo tràng này để thành tựu cho những người niệm Phật ở mọi địa phương trên thế giới, giúp cho họ vãng sanh Tịnh Độ, chẳng thể nghĩ bàn. Đây thực sự là đạo tràng hy hữu khó gặp trên thế giới. Thế nên vật thường trụ chúng ta phải hiểu rõ, nhân quả trong ấy chẳng thể nghĩ bàn.

Nhược ngộ ô phạm vu tăng giả, thuyết vĩnh tại súc sanh báo. (Nếu
gặp kẻ ô nhục phạm hạnh và vu báng Tăng Già thì dạy rõ quả báo ở mãi trong loài súc sanh.)

“Ô” là ô nhiễm, trong Phật pháp là phạm tội dâm dục. “Vu” là

Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 14 349

hủy báng, hủy báng người xuất gia, đây là vĩnh tại súc sanh báo. “Vĩnh tại súc sanh báo” cũng là sau khi chịu báo trong địa ngục xong rồi thọ súc sanh báo, quả báo này chắc chắn là trong địa ngục. Pháp sư Thanh Liên trong đoạn văn này dẫn ra một đoạn trong Thắng Thiên Tử kinh nói đến việc phó chúc chúng ta lưu thông bộ kinh này, nếu có pháp sư lưu thông kinh này, lưu thông nghĩa là như thế nào? Có phải là chúng ta in ra nhiều một chút rồi đem tặng cho người ta thì gọi là lưu thông? Chẳng phải, phạm vi đó quá nhỏ hẹp. Y giáo phụng hành mới gọi là lưu thông, chúng ta phải làm gương cho

người ta coi, đó gọi là lưu thông, vậy mới hữu dụng, mới thực sự có lợi ích cho chúng sanh. Đây là việc mà trong kinh thường nói đến: Thọ trì, đọc tụng, vì người diễn nói. Diễn là biểu diễn, làm ra cho người ta coi, chân chánh là y giáo phụng hành, triệt để y giáo phụng hành. Chỗ có pháp sư, có kinh điển, có đạo tràng chính là chỗ có chư Phật Như Lai, công đức lợi ích này Phật, Bồ Tát cũng nói chẳng hết, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Xem tiếp kinh văn:

Nhược ngộ thang hỏa trảm chước thương sanh giả, thuyết luân hồi đệ thưởng báo.
(Nếu gặp kẻ nấu, nướng, chém, chặt, hoặc đả thương sanh vật,
thì dạy rõ quả báo phải luân hồi đền trả lẫn nhau.)

Phía dưới nói về tạp nghiệp báo, phía trên [những gì] chúng ta nhìn thấy đều là ác nghiệp. Đọc xong chúng ta cảm khái muôn vàn, đều đã từng tạo. “Thang hỏa” là gì? Lấy thịt chúng sanh đem nấu. Lúc xắt thịt thì dùng dao khứa từng miếng, “trảm chước”. Ngày nay chúng ta sát hại chúng sanh, ăn thịt chúng sanh, trong kinh đức Phật nói “Người chết làm dê, dê chết làm người”, tương lai chúng ta chết đi đọa vào nẻo súc sanh, chúng nó sanh làm người thì cũng sẽ chặt, chém chúng ta ra từng miếng mà ăn, “quả báo luân hồi đền trả lẫn nhau”. Ngày nay chúng ta ăn thịt nó, tương lai nó ăn thịt chúng ta, cứ đền trả lẫn nhau dây dưa chẳng dứt. Hiện nay tai nạn trên thế gian nhiều như vậy là vì nguyên nhân gì? Sát nghiệp quá nặng. Không những các chúng sanh này ăn thịt, mà còn ăn sống nữa, bạn nói vậy thì làm sao được! Hiện nay tại sao tai nạn xảy ra nhiều gấp mấy lần lúc trước? Chúng ta bình tĩnh nghĩ thử xem, năm chục năm, sáu chục năm về trước, lúc kháng chiến và thời gian trước đó, đây là việc tôi đích thân trải qua. Lúc đó đời sống nhân dân rất khổ, ở thôn quê khoảng một tháng mới bán thịt một lần, đâu phải

ngày nào cũng có thịt mà ăn? Là việc chẳng thể nào có được. Cả mấy làng một tháng mới hợp lại làm thịt một con heo. Lúc làm thịt heo thì tìm một cây cao, trên cây để một cành tre, trên cành tre treo một miếng giấy vàng, mọi người nhìn thấy thì biết ngày hôm ấy có bán thịt ở đó, mới đi đến đó mua nửa cân, một cân thịt, mỗi tháng mới ăn thịt một lần. Chỉ có vào dịp tết thì mới có thịt ăn mỗi ngày, do đó con nít đều mong cho đến tết. Hiện nay thì mỗi ngày đều là tết, mỗi ngày đều ăn thịt, mỗi ngày đều sát sanh, tai nạn quả báo bèn lập tức hiện tiền. Chúng ta phải bình tĩnh mà quan sát, mà suy tư, thì sẽ tìm ra nguyên nhân thực sự. Thiên tai nhân họa xảy ra dồn dập không dứt, nhìn thấy mà ghê sợ, chẳng biết nguyên nhân, như vậy là ngu muội, vô tri. Không tin lời thánh nhân thế gian, xuất thế gian nói, chẳng đọc sách thánh hiền, chẳng tin lời thánh hiền nói, cho rằng tự mình thông minh trí huệ hơn người xưa, người xưa lạc hậu rồi. Trí huệ, thông minh của người hiện nay vượt trội hơn người xưa quá nhiều, người xưa đốt đèn dầu đâu có sáng bằng đèn điện hiện nay? Người hiện nay thông minh hơn người xưa, họ nói rất hùng hồn, nghe rất có đạo lý, nhưng thật ra chẳng có đạo lý. Trí huệ thông minh của người xưa có thể phát triển kỹ thuật khoa học như ngày nay hay chăng? Họ có khả năng này, có trí huệ này. Tại sao không làm? Họ có đại đạo lý của họ. Nếu hai ngàn năm trước đã bắt đầu làm thì thế giới này đã sớm hủy diệt từ lâu rồi. Thế

nên họ chẳng chịu phát triển, hy vọng người đời trụ ở thế gian lâu dài, an ổn, sống đời sống chân chánh của con người. Người hiện nay chẳng sống cuộc đời con người, mà là sống làm nô lệ cho cơ giới, khoa học, kỹ thuật, chứ đâu phải là sống đời con người? Ý vị tình người chẳng còn nữa, ngay cả nằm mộng bạn cũng chẳng nghĩ ra. Chúng ta đọc sách cổ xưa, bạn hãy coi văn chương, tác phẩm văn học của người xưa, người thuở xưa sống trong tình thơ ý họa, đẹp đẽ biết bao! Đời sống của con người hiện nay, sinh sống ở đâu? Trong yêu ma quỷ quái. Tôi chẳng tiếp xúc, lâu lâu nhìn thấy những hình ảnh ca vũ trên TV, đó là gì? Yêu ma quỷ quái. Âm thanh ấy giống như quỷ khóc, sói tru, [họ] sống cuộc đời như vậy. Họ đâu có hưởng thụ gì đâu, chúng tôi nhìn thấy rất tội nghiệp cho họ, hoàn toàn là điên cuồng, giống như hút ma túy, chích morphine nên trở thành như vậy, đâu có phải là hình dáng của con người nữa? Chẳng bình thường tí nào. Thế nên chúng ta nhất định phải cảnh giác, cảnh giác một cách cao độ. Chúng ta làm việc trong nhà bếp, đọc tới câu này có thể nào chẳng kinh hồn hoảng vía ư? Đọc qua đoạn này trong kinh Địa Tạng thì nhất

Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 14 351

định sẽ chẳng dám ăn thịt nữa, chẳng dám sát sanh nữa. Chúng ta học Phật, tuy là mình hiểu được đạo lý này, người nhà chẳng tin, họ vẫn còn muốn ăn thịt; mỗi ngày đều phải cắt xẻ cho họ, vẫn còn chặt thịt, vẫn phải nấu nướng cho họ thì phải làm sao? Tôi khuyên bạn, tốt nhất mỗi ngày niệm một cuốn kinh Địa Tạng hồi hướng cho người nhà. Bạn có tâm chân thành, Tam Bảo gia trì, tương lai tâm niệm của họ sẽ từ từ chuyển đổi trở lại, chân thành có thể cảm động con người. Dùng tâm chân thành thay thế cả nhà, cả nhà đều là oán thân chủ nợ, tôi chẳng ăn nhưng phải làm thay cho họ, như vậy không phải là oán thân chủ nợ ư? Thế nên bạn phải thay họ hồi hướng, sám hối, một ngày nào đó họ sẽ cảm động, họ sẽ quay lại. Nếu họ không thể quay lại, chẳng cảm động, đó là vì tâm chân thành của chúng ta chẳng đủ, sức lực của chúng ta chưa đạt đến mức, phải tự trách mình. Nhất định phải tìm thời gian để sám hối thay họ, lạy Địa Tạng Bồ Tát nhiều thêm, có thể lạy ba trăm lạy mỗi ngày, một ngàn lạy mỗi ngày, dùng tâm chí thành cầu sám hối thì mới tiêu nghiệp chướng. Hồi hướng công đức bạn tu được cho những chúng sanh ấy, hồi hướng gia trì cho họ, hy vọng họ sớm được sanh đến cõi lành. Việc hồi hướng thứ nhì hy vọng người nhà có thể tiêu trừ nghiệp chướng, khai trí huệ, dứt ác, tu thiện, vĩnh viễn chẳng ăn thịt chúng sanh. Như vậy bạn hành hạnh Bồ Tát ngay trong gia đình bạn, gia đình chính là đạo tràng của bạn. Độ chúng sanh thì độ người nhà trước, sau đó độ thân quyến, bạn bè, hàng xóm, bạn phải làm ra cho người ta thấy. Thế nên học Phật mà người nhà không được độ thì bạn chẳng có thành tựu gì hết, bạn thành tựu rất có hạn. Nếu bạn có thể cảm động người nhà của bạn thì sự học Phật của bạn mới kể là có một chút thành tựu, có một chút thành tích. Nếu người nhà của bạn không thể cảm động thì bạn chẳng có thành tích gì đáng nói.

Nhược ngộ phá giới phạm trai giả, thuyết cầm thú cơ ngạ báo. (Nếu
gặp kẻ phá giới phạm trai thì dạy rõ quả báo làm thân cầm thú đói khát.)

Việc phá giới thì mọi người đều biết. “Phạm trai”, cái gì gọi là trai? Hiện nay một số người cứ tưởng ăn chay nghĩa là “trai”, ăn chay, thật ra là hiểu sai rồi. Trai, trong nhà

Phật chúng ta gọi là quá trung bất thực (không ăn quá giữa ngày), chẳng phải là quá ngọ (quá mười hai giờ trưa), quá ngọ cũng sai. Hiện nay một số người gọi là trì ngọ, nói như

Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh ở Cõi Diêm Phù - Tập 14 352

vậy không đúng, quá trung bất thực, quá trung [nghĩa là quá giữa ngày]. Nếu dùng chữ ngọ, giờ ngọ là từ mười một giờ tới một giờ trưa, giờ ngọ dài hai tiếng đồng hồ. [Phải nói là] không ăn quá giữa ngày. Thế nên người trì trai hiện nay tốt nhất là phải dùng lịch thiên văn, vì thời điểm giữa ngày đều khác nhau, thời điểm này đều có xê xích từng ngày, lịch thiên văn là chính xác nhất. Thời điểm giữa ngày vào lúc mấy giờ, mấy phút, mấy giây, sau giữa ngày bạn không thể ăn thì mới thực sự là trì trai. Lúc trì trai mà phạm trai (tức là ăn quá giữa ngày) thì có tội. Phật, Bồ Tát trì trai là để cho chúng sanh học theo, người thế gian chẳng ai không tham ăn, mỗi ngày ăn ba bữa, còn phải ăn điểm tâm, ăn buổi tối, đây đều là lỗi. Trong vấn đề ăn uống, không hay không biết lại tạo ra rất nhiều tội nghiệp, họ chẳng biết. Thế nên người xuất gia thị hiện làm gương cho họ coi, quý vị một ngày ăn nhiều như vậy, đòi hỏi dinh dưỡng nhiều như vậy mà thân thể cũng không khỏe gì cả; chúng tôi một ngày ăn một bữa cũng chẳng thua kém gì thân thể quý vị. Làm cho họ từ điểm này phản tỉnh và giác ngộ, thực sự hiểu được đạo dưỡng sinh. Người hiện nay [tưởng rằng] dưỡng sinh là phải hấp thụ thật nhiều dinh dưỡng, người Trung Quốc chúng ta hồi đó tới giờ chưa từng nói đến dinh dưỡng. Ở Trung Quốc đại lục có một số nơi còn lạc hậu nghèo nàn, họ làm sao hiểu được dinh dưỡng là gì? Nhưng thật kỳ lạ, họ đều sống rất lâu, thọ mạng con người ở thôn quê rất dài, người sống trên một trăm tuổi rất nhiều. Lúc trước tôi cư trú ở Mỹ, hình như lúc đó Đại Lục vừa mới mở rộng , vừa mới mở rộng chẳng lâu. Mỹ đã từng phái một số người đến 72

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.